

Số: 0808/2019/TOP/CV/CBTT

Hà Nội ngày 08 tháng 08 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần phân phối Top One
Mã chứng khoán : TOP
Trụ sở chính : Đội 9, xã Nam Điền, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
Điện thoại : 02462.928.994
Fax : 02462.828.818

Căn cứ vào mục 4 điều 11 chương III của thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính bán niên năm 2019 đã soát xét

Công ty cổ phần phân phối Top One giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 Công ty cổ phần phân phối Top One (Công ty mẹ) đã soát xét giảm so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đã soát xét Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2018 là: 3.397.019.788 VNĐ do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		6 tháng 2019	6 tháng 2018	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.463.494.655	36.891.201.433	-25.427.706.778	-69%	Giảm do ngành hàng tiêu dùng thiết yếu cạnh tranh ngày càng khốc liệt với ngày càng nhiều đối thủ cạnh tranh
2	Các khoản giảm trừ doanh thu					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.463.494.655	36.891.201.433	-25.427.706.778	-69%	Giảm do ngành hàng tiêu dùng thiết yếu cạnh tranh ngày càng khốc liệt với ngày càng nhiều đối thủ cạnh tranh
4	Giá vốn hàng bán	13.393.207.024	35.862.808.539	-22.469.601.515	-63%	Giảm do doanh thu giảm
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(1.929.712.369)	1.028.392.894	-2.958.105.263	-288%	Giảm do trong ngày 29/04/2019 kho hàng hóa bị mưa ngập dẫn đến một số hàng hóa bị hư hỏng tính vào giá vốn
6	Doanh thu hoạt động tài chính	253.276.483	155.376	253.121.107	162909%	Tăng do thu được từ hoạt động cho vay

7	Chi phí tài chính	26.250.000	13.972.603	12.277.397	88%	
8	Chi phí bán hàng	537.032.500	237.228.000	299.804.500	126%	Tăng do cạnh tranh cao nên doanh nghiệp phải đầu tư vào dịch vụ bán hàng
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.054.580.029	664.431.722	390.148.307	59%	Tăng do cạnh tranh cao nên doanh nghiệp phải đầu tư vào chi phí tiếp thị, quảng cáo, nhân viên...
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	(3.294.298.415)	112.915.945	-3.407.214.360	-3017%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác			0		
12	Chi phí khác	535.496	510.000	25.496	5%	
13	Lợi nhuận khác	(535.496)	-510.000	-25.496	5%	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.294.833.911)	112.405.945	-3.407.239.856	-3031%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	12.363.121	22.583.189	-10.220.068	-45%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.307.197.032)	89.822.756	-3.397.019.788	-3782%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc biến động về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã soát xét Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2019 so với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã soát xét công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2018. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KT - TH

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Hữu Khá

